TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HUẾ** TỈNH THỪA THIÊN HUẾ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **250**/2020/HS-ST

Ngày: 01-12-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Hương Lan.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Phi Hùng và bà Tôn Nữ Quỳnh Tương.

- Thư ký phiên toà: Ông Phạm Thái Vũ - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Trần Quân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 01 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 245/2020/TLST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 218/2020/QĐXXST-HS ngày 18/11/2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Đình N, sinh ngày 19 tháng 4 năm 2000 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Đình C, con bà: Phan Thị Hoài N; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không;

Quá trình nhân thân: Ngày 21/7/2020 bị Công an xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản"; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 13/7/2020; có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*:

+ Ông Lê Văn T, sinh năm: 1970; địa chỉ: thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

+ Anh Võ Tấn D, sinh năm: 2000; địa chỉ: huyện D, tỉnh Quảng Nam; tạm trú: tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Cao Thị T, sinh năm: 1971; địa chỉ: thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

+ Ông Bảo H, sinh năm: 1974; địa chỉ: thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng

mặt.

+ Bà Phan Thị Hoài N (Mẹ bị cáo Nguyễn Đình N), sinh năm: 1981; địa chỉ: thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

- *Người làm chứng*:

+ Anh Trương Minh H, sinh năm: 2001; địa chỉ: thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

+ Anh Hoàng Công T, sinh năm: 1995; địa chỉ: thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào các ngày 10/7/2020 và ngày 11/7/2020, Nguyễn Đình N đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

*** Vụ 1:** Sáng ngày 10/7/2020 Nguyễn Đình N đến khu vực phía sau tượng đài Quang Trung (Đường Ngự Bình, thành phố Huế) mục đích tìm người có cỏ mỹ để xin thì thấy Trương Minh H và Hoàng Công T. Mặc dù N không quen biết H và T nhưng khi hỏi và biết H và T cũng không có cỏ mỹ thì N rủ H và T đi mua. Khoảng 09 giờ cùng ngày, cả ba rủ nhau đi bộ đến đường Duy Tân, thành phố Huế để mua cỏ mỹ hút. Lúc đi thì T và H đi trước, còn N đi sau cùng. Khi đến trước cột đèn số 31 đường Ngự Bình, phường An Cựu thì N nhìn thấy xe mô tô hiệu Honda Wave, biển số 75K8-4180 của ông Lê Văn T đang dựng bên trái đường theo hướng đi, chìa khóa còn cắm ở ổ khóa điện và không có người trông coi. N nảy sinh ý định chiếm đoạt nên tiếp cận và lấy xe đi. Lúc này, H và T vẫn tiếp tục đi bộ hướng đến đường Duy Tân (Cách vị trí N lấy trộm xe khoảng 32 mét). Chiếm đoạt được xe mô tô, N điều khiển đến vị trí của H, T đang đi bộ và nói: "Có đi không lên tau chở đi" thì cả hai đồng ý ngồi lên sau xe để N chở. Cả ba tìm đến một nhà ở đường Duy Tân rồi tiếp tục đến kiệt 137 Ngự Bình nhưng không mua được cỏ mỹ. Trên đường đi ra, N nói đi bán xe lấy tiền mua cỏ hút nhưng H và T không đồng ý nên cả hai đi bộ về lại tượng đài Quang Trung, còn N điều khiển xe mô tô 75K8-4180 chạy đến quầy thu mua phế liệu ở Hương Thủy bán cho bà Cao Thị T với giá 400.000 đồng. Khi giao dịch, N không nói rõ cho bà T biết nguồn gốc của xe nên bà T tin tưởng. Số tiền có được N đi mua cỏ mỹ, thuốc lá rồi đến một ngôi chùa ở đường Duy Tân, thành phố Huế sử dụng và ngủ qua đêm tại đây.

Bà Tịnh sau khi mua xe mô tô đã bán lại cho ông Bảo H với giá 500.000 đồng. Sau đó, ông H đã tháo rời từng bộ phận của xe để dự định bán sắt vụn.

*** Vụ 2**: Sáng ngày 11/7/2020 Nguyễn Đình N đi đến khu vực nghĩa địa ở đường Ngự Bình, thành phố Huế sử dụng số cỏ mỹ mua được từ hôm trước. Khoảng 19 giờ cùng ngày, N đi bộ ngang nhà ở phường A, thành phố H thì nhìn thấy xe mô tô hiệu Honda Wave, biển số 92H4-0195 của anh Võ Tấn D đang dựng trước nhà và cắm sẵn chìa khóa. N nảy sinh ý định chiếm đoạt liền lén lút tiếp cận, mở khóa nổ máy chạy xe về dựng trước sân nhà thờ rồi đi ngủ. Sáng ngày 12/7/2020 mẹ của N là bà Phan Thị Hoài N phát hiện xe lạ, nghi ngờ N trộm cắp mà có nên báo cho cơ quan Công an thu hồi tài sản.

- Vật chứng thu giữ:

+ Các bộ phận, phụ tùng của xe hiệu Honda Wave, biển số 75K8-4180 gồm: 01 lốc máy xe mô tô hiệu Honda hằng số C12E-1677228; 01 khung sườn xe mô tô bằng kim loại có hằng số 069Y-110725; chắn bùn bằng nhựa, 01 bộ ốp bằng nhựa màu đen ốp quanh thân xe; 02 bánh xe; 01 yên xe, 04 phuộc nhún, 01 ống giảm thanh, nhông xích.

+ 01 xe mô tô hiệu Honda Wave, biển số 92H4-0195, kèm 01 chìa khóa xe có chữ Toyota.

+ 01 áo thun tay ngắn màu đen, mặt trước có in hình mặt hổ và chữ Paris; 01 quần lửng bằng vải màu đen.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 159/KL-HĐĐG ngày 13/7/2020 và số 162/KL-HĐĐG ngày 17/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Huế kết luận, tại thời điểm bị chiếm đoạt xe mô tô biển số 75K8-4180 có trị giá 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng); xe mô tô biển số 92H4-0195 có trị giá 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng).

- *Về xử lý vật chứng*: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế đã trả lại cho ông Lê Văn T các bộ phận và phụ tùng của xe mô tô biển số 75K8-4180; trả lại xe cho anh Võ Tấn D xe mô tô biển số 92H4-0195 kèm 01 chìa khóa xe.

Đối với 01 áo thun tay ngắn màu đen, mặt trước có in hình mặt hổ và chữ Paris; 01 quần lửng bằng vải màu đen tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc xét xử.

- *Về trách nhiệm dân sự:*.

Bà Phan Thị Hoài N mẹ ruột bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho ông Lê Văn T 1.000.000 đồng và ông Tương đã nhận lại các bộ phận và phụ tùng của xe mô tô biển số 75K8-4180; anh Võ Tấn D đã nhận lại xe mô tô biển số 92H4-0195 kèm 01 chìa khóa xe. Ông Tương, anh D không yêu cầu bồi thường gì thêm. Bà Cao Thị T tự nguyện trả lại cho ông Bảo H số tiền mua xe là 500.000 đồng. Bà T, ông H không có yêu cầu về mặt dân sự.

Tại bản cáo trạng số: 256/CT-VKS-HS ngày 22 tháng 10 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế truy tố Nguyễn Đình N về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình N phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo N từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 áo thun tay ngắn màu đen, mặt trước có in hình mặt hổ và chữ Paris; 01 quần lửng bằng vải màu đen ở góc trái phía dưới có in hình dấu tích màu cam.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thì có đủ cơ sở để kết luận: Do cần tiền tiêu xài và mua cỏ mỹ hút nên bị cáo Nguyễn Đình N lợi dụng sự sơ hở của người khác để chìa khóa còn cắm trên xe đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản: Vào các ngày 10/7/2020 và 11/7/2020 tại địa bàn phường A, thành phố H, bị cáo Nguyễn Đình N đã 02 lần trộm cắp xe mô tô với tổng giá trị các tài sản là 12.000.000 đồng. Trong đó chiếm đoạt của ông Lê Văn T 01 xe mô tô biển số 75K8-4180 có giá trị 7.000.000 đồng, của anh Võ Tấn D 01 xe mô tô biển số 92H4-0195 có giá trị 5.000.000 đồng nên đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế đã truy tố bị cáo Nguyễn Đình N về hành vi trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Hành vi bị cáo gây ra phạm vào khung hình phạt ít nghiêm trọng, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được Nhà nước bảo vệ, làm ảnh hưởng đến trật tự an ninh trong xã hội. Về nhân thân thì chưa được tốt; vào ngày 07/7/2020 N có hành vi trộm cắp tài sản chưa đến mức truy cứu hình

sự, nên ngày 21/7/2020 bị Công an thị xã Hương Thủy ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện nên cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe trong phòng chống tội phạm.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Đình N đã 02 lần thực hiện hành vi phạm tội có giá trị chiếm đoạt trên 2.000.000 đồng, nên bị cáo phạm vào tình tiết năng nặng trách nhiệm hình sự là "Phạm tội 02 lần trở lên" được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu, tiêu hủy 01 áo thun tay ngắn màu đen, mặt trước có in hình mặt hổ và chữ Paris; 01 quần lửng bằng vải màu đen ở góc trái phía dưới có in hình dấu tích màu cam.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Quá trình điều tra xác định anh Trương Minh H và anh Hoàng Công T không có bàn bạc, không tham gia hoặc có hành vi giúp sức cho Nguyễn Đình N chiếm đoạt xe môtô 75K8-4180. Sau đó khi N nói lên ý định đưa xe đi bán thì H và T không đồng ý hoặc hứa hẹn gì cũng như không sử dụng số tiền do N bán xe mà có. Do đó H và T không đồng phạm về tội "Trộm cắp tài sản" hoặc phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Do tội phạm mà N thực hiện được quy tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự nên việc H và T không tố giác hành vi của N đến Cơ quan nhà nước có thẩm quyền không phạm vào tội "Không tố giác tội phạm" quy định tại khoản 1 Điều 390 Bộ luật Hình sự. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình N phạm tội "Trộm cắp tài sản";

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đình N 12 (Mười hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam 13/7/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì, nên Hội đồng xét xử không xét.

3. Về Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu, tiêu hủy 01 áo thun tay ngắn màu đen, mặt trước có in hình mặt hổ và chữ Paris; 01 quần lửng bằng vải màu đen ở góc trái phía dưới có in hình dấu tích màu cam, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/10/2020 giữa cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Huế và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Đình N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (bà N) có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (bà T, ông H) vắng mặt có quyền kháng cáo bản án về phần liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TT-Huế;
- Sở Tư pháp TT-Huế;
- VKSND tp. Huế;
- Công an tp. Huế
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Phòng PV 27 Công an Thừa Thiên Huế;
- Chi cục THA dân sự tp.Huế;
- Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đã ký)

Nguyễn Hương Lan